

## Sprint 12. 9. 2020

Trať	Délka	Převýšení	Kontrol
D10C	1,09	48	8
D12C	1,11	65	9
D14C	1,25	65	9
D16C	1,29	65	10
D18C	1,35	75	11
D20C	1,71	110	13
D21C	1,86	113	13
D35C	1,49	93	13
D45C	1,35	75	11
D55C	1,25	65	9
D65C	1,25	65	9
H10C	1,09	48	8
H12C	1,11	65	9
H14C	1,3	73	10
H16C	1,49	93	13
H18C	1,86	113	13
H20C	1,98	133	15
H21C	1,98	133	15
H35C	1,86	113	13
H45C	1,71	110	13
H55C	1,35	75	11
H65C	1,29	65	10
H70C	1,29	65	10
HDR	1,1	55	8
P	1,23	75	9